TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2018/HSST
Ngày: 16-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải

Nghề nghiệp: Chuyên viên Phòng giáo dục đào tạo Quận 1

2. Bà Cao Kim Triều

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội khuY học Quận 1

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 621/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước Quý P; ngày sinh 27 tháng 10 năm 2001, tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: 16/16A1 đường C, phường L, Quận 1, Thành phố H; Tạm trú: Tổ 5, ấp K, xã T, huyện C, tỉnh L; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Phụ buôn bán; con ông Bảo L và bà Trương Thị Thu N; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Nhân thân: Bản án số 102/2017/HSST ngày 12-9-2017 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", được coi là không có án tích do khi phạm tội là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi; tiền án - tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 12 tháng 5 năm 2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Hải Y, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: 38 đường S, phường B, quận H, thành phố N; Chỗ ở hiện nay: 30/15 đường P, phường N, Quận 1, Thành phố H (Vắng mặt).

- *Người giám hộ của bị cáo:* Ông Bảo L và bà Trương Thị Thu N là cha, mẹ ruột của bị cáo; Thường trú: 16/16 A1 đường C, phường L, Quận 1, Thành phố H; Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp K, xã T, huyện C, tỉnh L (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Quang L, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 12-5-2018, Nguyễn Phước Quý P gặp đối tượng tên H không rõ lai lịch tại Công viên Khánh Hội, Quận 4, P rủ H đi lòng vòng tìm người sơ hở tài sản để cướp giật. H điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave màu xanh dương không rõ biển số chở P ngồi phía sau, khi đến trước hẻm số 30 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 P nhìn thấy chị Nguyễn Hải Y đang đi bộ trên lề đường trên vai có đeo một túi xách màu đen nên đã rủ H cướp giật tài sản thì được H đồng ý. Vì vậy H điều khiển xe nổ máy dừng phía sau cách chị Y 5 mét chờ sẵn để P đi bộ từ phía sau dùng hai tay giật chiếc túi xách của chị Y làm chị Y xuống đường, do túi xách không đứt quai nên P tiếp tục giật mạnh làm túi xách đứt. Sau khi cướp giật được tài sản, P bỏ chạy bộ về hướng đường Nguyễn Công Trứ, Quận 1. Cùng lúc này, chị Y tri hô có các anh Mã Thành Tuấn và Lưu Lập Khang là bảo vệ dân phố phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 chứng kiến sự việc liền đuổi theo P đến trước số nhà 246 Nguyễn Công Trứ, Quận 1 thì bắt giữ được P cùng vật chứng đưa về Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng đối tượng H đã điều khiển xe gắn máy bỏ chạy thoát.

Tài sản bị cáo cướp giật gồm có: 01 túi xách màu đen hiệu Aldo bên trong có: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Huawei; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Huawei theo Bản kết luận định giá tài sản số 130/KLĐGTS ngày 26-5-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận có tổng trị giá là 1.900.000 đồng và số tiền 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phước Quý P khai nhận đã cùng đối tượng H thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 túi xách màu đen hiệu Aldo bên trong có: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Huawei; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Huawei và số tiền 15.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKSNDQ1 ngày 16 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước Quý P về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 vẫn giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Phước Quý P về tội "Cướp giật tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Quý P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; 01 túi xách màu đen hiệu Aldo bên trong có: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Huawei; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Huawei và số tiền 15.000.000 đồng đã thu hồi trả lại cho người bị hại là chị Nguyễn Hải Y, chị Y không có yêu cầu gì về khoản bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo; Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo một mức án đủ để răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 12-5-2018, tại trước nhà hẻm số 30 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Phước Quý P có hành vi cướp giật tài sản là 01 túi xách màu đen hiệu

Aldo bên trong có: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Huawei; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Huawei và số tiền 15.000.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Phước Quý P đã phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo Nguyễn Phước Quý P là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội "Cướp giật tài sản" nhưng bị cáo không cố gắng sửa chữa, rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, lúc phạm tội chưa đủ 18 tuổi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo các quy định trên như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư.

Đối với đối tượng tên H, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch. Nên Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

01 túi xách màu đen hiệu Aldo bên trong có: 01 điện thoại di động màu đen hiệu Huawei; 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Huawei và số tiền 15.000.000 đồng đã thu hồi trả bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo; bị hại, luật sư, người giám hộ được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Quý P phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 91 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Quý P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày: 12-5-2018;

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, Luật sư, Người giám hộ cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người giám hộ;
- Luật sư;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê